

KẾ HOẠCH
Tổ chức “Ngày Văn hóa Việt Nam” tại thành phố Huế
giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Quyết định số 1111/QĐ-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức “Ngày Văn hóa Việt Nam” giai đoạn 2026-2030;

Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Kế hoạch tổ chức “Ngày Văn hóa Việt Nam” tại thành phố Huế giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đồng bộ, đầy đủ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Quyết định số 1111/QĐ-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ; đưa “Ngày Văn hóa Việt Nam” ngày 24 tháng 11 hằng năm trở thành đợt sinh hoạt văn hóa có ý nghĩa sâu rộng trong đời sống xã hội của thành phố.

- Khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong xây dựng, bảo vệ, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa, con người Việt Nam; đề cao vai trò của văn hóa trong phát triển bền vững thành phố Huế.

- Tôn vinh, giới thiệu và lan tỏa những giá trị tiêu biểu của văn hóa Việt Nam, văn hóa Huế; khẳng định vị thế của Huế là thành phố di sản, thành phố Festival đặc trưng của Việt Nam, thành phố văn hóa, sinh thái, cảnh quan, thân thiện với môi trường và là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước về văn hóa, du lịch, y tế chuyên sâu, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ.

- Gắn tổ chức “Ngày Văn hóa Việt Nam” với Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (18/11), Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11), Ngày Di sản văn hóa Việt Nam (23/11) và các hoạt động kỷ niệm, sự kiện văn hóa, lễ hội, phong trào thi đua yêu nước tại địa phương; tạo thành chuỗi hoạt động liên hoàn, có chiều sâu, hướng mạnh về cơ sở và cộng đồng dân cư.

- Phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân; vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, nghệ nhân, văn nghệ sĩ, già làng, trưởng bản, người có uy tín, cộng đồng sáng tạo, doanh nghiệp và các cơ sở giáo dục trong bảo tồn, thực hành, trao truyền và sáng tạo văn hóa.

- Hình thành các mô hình tổ chức mang bản sắc riêng của Huế; từng bước tạo lập sản phẩm văn hóa có khả năng duy trì thường xuyên, lan tỏa rộng rãi, gắn với phát triển du lịch, công nghiệp văn hóa và xây dựng thương hiệu văn hóa Huế.

- Phát huy giá trị nổi bật toàn cầu của Quần thể Di tích Cố đô Huế, Nhã nhạc cung đình Huế và các di sản được UNESCO ghi danh trên địa bàn; gắn bảo tồn, phát huy giá trị di sản với giáo dục, sáng tạo văn hóa, phát triển công nghiệp văn hóa và du lịch bền vững.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động phải được tổ chức thiết thực, trang trọng, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế; bảo đảm an toàn, tiết kiệm, hiệu quả, tránh hình thức, phô trương, trùng lặp hoặc thương mại hóa lệch chuẩn ý nghĩa của “Ngày Văn hóa Việt Nam”.

- Bảo đảm rõ nội dung, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ nguồn lực, rõ sản phẩm đầu ra; xác định cụ thể cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện và kết quả cần đạt đối với từng nhiệm vụ.

- Kết hợp hài hòa giữa các hoạt động quy mô cấp thành phố với các hoạt động tại xã, phường, khu dân cư, trường học, di tích, bảo tàng, thư viện, thiết chế văn hóa, không gian công cộng và các địa điểm sinh hoạt cộng đồng.

- Khuyến khích sự chủ động, tự chủ và sáng tạo của Ủy ban nhân dân xã, phường, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư và cộng đồng dân cư; không áp dụng máy móc một mô hình chung cho tất cả địa bàn. Mỗi địa phương lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức phù hợp với lịch sử, di sản, phong tục, làng nghề, cảnh quan, cộng đồng và nguồn lực của mình.

- Phát huy hiệu quả nguồn lực xã hội hóa trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật; không đặt ra mức huy động bắt buộc, không tạo áp lực đóng góp đối với người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số; tăng cường khả năng tiếp cận và thụ hưởng văn hóa của Nhân dân, nhất là trẻ em, thanh thiếu niên, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, người dân vùng miền núi, vùng ven biển, đầm phá và địa bàn còn khó khăn.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TỔ CHỨC

1. Thời gian tổ chức

Thành phố tổ chức chuỗi hoạt động hưởng ứng từ ngày 18 tháng 11 đến ngày 24 tháng 11, hình thành chuỗi các sự kiện “Ngày Văn hóa Việt Nam” tại thành phố Huế, trong đó:

- Ngày 18 tháng 11: gắn với Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc tại khu dân cư.

- Từ ngày 19 đến ngày 22 tháng 11: tổ chức chuỗi hoạt động văn hóa cơ sở, giáo dục truyền thống, văn hóa đọc, triển lãm, trình diễn, thể thao và du lịch, gắn với các hoạt động chào mừng “Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11”.

- Ngày 23 tháng 11: tập trung các hoạt động hưởng ứng Ngày Di sản văn hóa Việt Nam.

- Ngày 24 tháng 11: tổ chức các hoạt động điểm nhấn, chương trình cấp thành phố và hoạt động đồng loạt tại các xã, phường hưởng ứng Ngày Văn hóa Việt Nam.

Các bảo tàng, thư viện, di tích, trường học, thiết chế văn hóa và đơn vị liên quan có thể tổ chức hoạt động trước hoặc sau thời gian nêu trên nhưng phải bảo đảm tập trung cao điểm trong Ngày Văn hóa Việt Nam tại thành phố Huế.

2. Phạm vi

Tổ chức trên toàn địa bàn thành phố, trong đó chú trọng:

- Trung tâm đô thị di sản và các khu vực gắn với Quần thể Di tích Cố đô Huế.
- Các xã, phường có di tích lịch sử - văn hóa, làng cổ, nhà vườn, làng nghề, nghệ thuật truyền thống, cộng đồng dân tộc thiểu số.
- Khu vực miền núi, biên giới, ven biển, đầm phá; các địa bàn còn khó khăn hoặc có điều kiện tiếp cận hoạt động văn hóa còn hạn chế.
- Trường học, cơ sở giáo dục, khu dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác thông tin, tuyên truyền và sản xuất sản phẩm văn hóa

a) Xây dựng hệ thống nhận diện và thông điệp truyền thông

- Sử dụng thống nhất biểu trưng, chủ đề, thông điệp của “Ngày Văn hóa Việt Nam” theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Xây dựng bộ nhận diện riêng của chuỗi hoạt động tại Huế, bảo đảm trang trọng, tinh tế, hiện đại, khai thác có chọn lọc các giá trị đặc trưng của văn hóa Huế.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, trailer, video ngắn, infographic, bộ ảnh, áp phích, banner điện tử, tin bài và các sản phẩm truyền thông đa nền tảng.

b) Nội dung tuyên truyền

- Tuyên truyền về vị trí, vai trò của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; ý nghĩa của “Ngày Văn hóa Việt Nam”.
- Giới thiệu các giá trị văn hóa, di sản, lịch sử, truyền thống yêu nước, cách mạng; hình ảnh đất nước, con người Việt Nam và văn hóa Huế.
- Tuyên truyền về xây dựng môi trường văn hóa, gia đình văn hóa, nếp sống văn minh, đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, văn hóa công sở và văn hóa trên không gian mạng.
- Biểu dương mô hình hay, cách làm sáng tạo, người tốt, việc tốt; nghệ nhân, văn nghệ sĩ, người có uy tín, cá nhân và cộng đồng có đóng góp nổi bật trong bảo tồn và phát huy văn hóa.

- Phản ánh các hoạt động tại khu dân cư, xã, phường, trường học; ưu tiên tiếng nói và câu chuyện của người dân, nghệ nhân, thanh thiếu niên và chủ thể di sản.

c) Sản xuất sản phẩm truyền thông số

- Xây dựng chuyên mục số “Mỗi tuần một câu chuyện văn hóa Huế”.
- Tổ chức cuộc thi hoặc chiến dịch sáng tạo video ngắn với chủ đề “Huế trong tôi”, “Di sản quanh ta”, “Một nét đẹp quê hương”.
- Số hóa, giới thiệu các câu chuyện, hình ảnh, ký ức, tư liệu về làng, phố, di tích, làng nghề, nghệ nhân, gia đình tiêu biểu và cộng đồng dân cư.
- Ứng dụng các công nghệ số như trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR), công nghệ quét và mô hình hóa 3D, mã QR và các nền

tăng số trong số hóa, bảo tồn, giới thiệu, quảng bá giá trị di sản văn hóa và các hoạt động hưởng ứng “Ngày Văn hóa Việt Nam” trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu số về các hoạt động “Ngày Văn hóa Việt Nam” kết nối, chia sẻ dữ liệu với các nền tảng số của thành phố để phục vụ công tác tuyên truyền, quảng bá, quản lý và khai thác giá trị văn hóa.

2. Tổ chức các sự kiện văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch

a) Chương trình điểm nhấn cấp thành phố

Hàng năm lựa chọn tổ chức từ 01 đến 02 hoạt động điểm nhấn, có thể bao gồm:

- Chương trình nghệ thuật chào mừng “Ngày Văn hóa Việt Nam”.
- Không gian khám phá, trải nghiệm di sản tại Quần thể Di tích Cố đô Huế, hệ thống bảo tàng, di tích và các không gian văn hóa phù hợp; giới thiệu nghệ thuật cung đình, nghề truyền thống và các hoạt động giáo dục di sản.
- Triển lãm thành tựu văn hóa, nghệ thuật, di sản và công nghiệp văn hóa.
- Liên hoan nghệ thuật quần chúng, dân ca, dân vũ, nhạc cụ truyền thống.
- Trình diễn Áo dài Huế, trang phục truyền thống các dân tộc và các vùng miền.
- Không gian ẩm thực Huế, nghề thủ công truyền thống, sản phẩm sáng tạo và sản phẩm OCOP gắn với văn hóa bản địa.
- Các hoạt động thể thao truyền thống, trò chơi dân gian, biểu diễn võ thuật, đua thuyền, đi bộ hoặc đạp xe vì di sản và môi trường.

- Tọa đàm, diễn đàn hoặc hội nghị về văn hóa, con người, di sản, công nghiệp văn hóa và phát triển bền vững.

b) Không gian tổ chức

Ưu tiên sử dụng các không gian văn hóa, di sản và công cộng phù hợp như:

- Bảo tàng Hồ Chí Minh thành phố Huế.
- Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh thành phố.
- Nhà hát Sông Hương.
- Hệ thống bảo tàng, thư viện, di tích, thiết chế văn hóa.
- Không gian hai bờ sông Hương, công viên, phố đi bộ, quảng trường và các địa điểm công cộng phù hợp.
- Làng cổ, làng nghề, nhà vườn, đình làng, nhà sinh hoạt cộng đồng và không gian văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số.

c) Liên kết văn hóa với du lịch

- Xây dựng các tuyến trải nghiệm di sản, làng nghề, ẩm thực, nhà vườn, văn hóa cộng đồng trong Ngày Văn hóa Việt Nam tại thành phố Huế.

- Khuyến khích các điểm đến xây dựng chương trình giới thiệu chuyên đề, tour trải nghiệm, hoạt động đón khách và sản phẩm lưu niệm phù hợp.

- Vận động các cơ sở lưu trú, doanh nghiệp du lịch, đơn vị lữ hành tham gia giới thiệu văn hóa Huế, nhưng không làm sai lệch hoặc thương mại hóa quá mức giá trị di sản.

- Từng bước hình thành sản phẩm “Hành trình văn hóa Huế - từ di sản đến cộng đồng” tổ chức định kỳ trong tháng 11 hàng năm.

- Các hình thức được Bộ hướng dẫn gồm chương trình nghệ thuật, dân ca, dân vũ, nhạc cụ truyền thống, trò chơi dân gian, thể thao dân tộc, làng nghề, ẩm thực, không gian văn hóa cộng đồng và tuyến du lịch di sản.

- Tổ chức các chương trình tham quan, giới thiệu chuyên đề tại Quần thể Di tích Cố đô Huế và hệ thống di tích, bảo tàng; kết hợp thuyết minh, trình diễn nghệ thuật, trải nghiệm nghề truyền thống và giáo dục di sản phù hợp với điều kiện thực tế, yêu cầu bảo tồn.

3. Xây dựng môi trường văn hóa cơ sở gắn với bảo tồn di sản và xây dựng đời sống văn hóa

- Lồng ghép nội dung “Ngày Văn hóa Việt Nam” với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

- Tổ chức diễn đàn, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề về xây dựng con người Huế, gia đình Huế, nếp sống Huế; giữ gìn thuần phong mỹ tục, văn hóa ứng xử và tinh thần tương thân, tương ái.

- Phát huy vai trò của hương ước, quy ước cộng đồng phù hợp với pháp luật; khuyến khích xây dựng và thực hiện bộ quy tắc ứng xử tại khu dân cư, điểm di tích, điểm du lịch và không gian công cộng.

- Hỗ trợ cộng đồng duy trì các loại hình nghệ thuật dân gian, lễ hội truyền thống, nghề thủ công, tri thức dân gian, phong tục tốt đẹp; khuyến khích nghệ nhân truyền dạy cho thế hệ trẻ.

- Tổ chức hoạt động chỉnh trang, làm sạch đẹp cảnh quan, trồng cây, bảo vệ môi trường tại di tích, đình làng, nhà văn hóa, tuyến đường, khu dân cư; gắn văn hóa với trách nhiệm cộng đồng và phát triển xanh.

- Khuyến khích tổ chức “Bữa cơm đại đoàn kết - Hương vị quê nhà”, trong đó cộng đồng giới thiệu món ăn truyền thống, câu chuyện gia đình và văn hóa địa phương; bảo đảm tiết kiệm, tự nguyện, không phô trương.

- Vận động mỗi khu dân cư đăng ký ít nhất một việc làm cụ thể vì văn hóa và cộng đồng trong dịp 18-24 tháng 11, như: vệ sinh cảnh quan, truyền dạy văn hóa, hỗ trợ người yếu thế, phục dựng trò chơi dân gian, xây dựng tủ sách cộng đồng hoặc số hóa ký ức địa phương.

4. Tổ chức các hoạt động giáo dục, truyền dạy, nghiên cứu khoa học và phát huy giá trị văn hóa, di sản

a) Trong trường học

- Tổ chức sinh hoạt dưới cờ, chuyên đề, hoạt động ngoại khóa; phối hợp triển khai chương trình giáo dục di sản gắn với tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm tại bảo tàng, di tích và làng nghề.

- Đưa nội dung tìm hiểu văn hóa Việt Nam, lịch sử và di sản Huế vào hoạt động giáo dục địa phương phù hợp với từng cấp học.

- Tổ chức cuộc thi kể chuyện, vẽ tranh, viết cảm nhận, tìm hiểu di sản, thiết kế sản phẩm truyền thông số, trình diễn Áo dài và trang phục truyền thống.

- Xây dựng mô hình “Môi trường học nhận chăm sóc một địa chỉ văn hóa”, phù hợp điều kiện thực tế; khuyến khích học sinh tìm hiểu, giới thiệu và tham gia bảo vệ di tích, địa chỉ đỏ, danh nhân, làng nghề hoặc cảnh quan văn hóa.

b) Truyền dạy và thực hành di sản

- Tổ chức giao lưu, truyền dạy giữa nghệ nhân với học sinh, sinh viên, đoàn viên, thanh niên.

- Hỗ trợ các câu lạc bộ Ca Huế, dân ca, bài chòi, tuồng, nhã nhạc, múa truyền thống, võ cổ truyền, thư pháp, nghề thủ công và các loại hình văn hóa đặc trưng.

- Khuyến khích xây dựng hồ sơ số về nghệ nhân, bài bản, kỹ năng nghề, nghi lễ, phong tục và câu chuyện văn hóa địa phương.

c) Nghiên cứu và hội thảo

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức tọa đàm, hội thảo về văn hóa Huế, con người Huế, văn hóa gia đình, công nghiệp văn hóa, di sản và phát triển bền vững.

- Khuyến khích các trường đại học, viện nghiên cứu, hội chuyên ngành xây dựng đề tài, sáng kiến, sản phẩm nghiên cứu phục vụ bảo tồn, giáo dục và phát huy giá trị văn hóa.

- Định kỳ đánh giá tác động của chuỗi hoạt động đối với đời sống văn hóa, mức độ tham gia và thụ hưởng của Nhân dân.

5. Quảng bá văn hóa Việt Nam, văn hóa Huế và tăng cường giao lưu, hợp tác

- Tăng cường giới thiệu “Ngày Văn hóa Việt Nam” thông qua các kênh thông tin đối ngoại, cơ quan đại diện, đối tác quốc tế, thành phố kết nghĩa và các tổ chức quốc tế đang hợp tác với Huế.

- Lồng ghép nội dung quảng bá trong các chương trình Festival Huế, hoạt động đối ngoại, giao lưu văn hóa, hội nghị, hội thảo và sự kiện quốc tế tổ chức tại thành phố.

- Khuyến khích xây dựng nội dung truyền thông bằng tiếng Anh và một số ngôn ngữ phù hợp; giới thiệu câu chuyện văn hóa, di sản, Áo dài, ẩm thực, âm nhạc, mỹ thuật và nghề thủ công Huế.

- Tổ chức các chương trình giao lưu giữa cộng đồng dân cư, học sinh, sinh viên Huế với người nước ngoài đang sinh sống, học tập, làm việc tại địa phương.

- Khuyến khích cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, cộng đồng sáng tạo và các tổ chức quốc tế đồng hành xây dựng sản phẩm quảng bá văn hóa chất lượng cao.

- Khuyến khích các doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu và tổ chức khoa học và công nghệ nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, dịch vụ và giải pháp công nghệ phục vụ bảo tồn, quảng bá và phát huy giá trị văn hóa Huế.

- Đẩy mạnh giới thiệu giá trị nổi bật toàn cầu của Quần thể Di tích Cố đô Huế, Nhã nhạc cung đình Huế và các di sản được UNESCO ghi danh; tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

6. Công tác thi đua, khen thưởng

- Phát hiện, biểu dương, giới thiệu và khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân, gia đình, nghệ nhân, cộng đồng dân cư có thành tích tiêu biểu.

- Ưu tiên tôn vinh những mô hình có khả năng duy trì bền vững, huy động được sự tham gia thực chất của người dân, có sáng kiến bảo tồn di sản, phát triển

văn hóa đọc, giáo dục truyền thống, chuyển đổi số hoặc hỗ trợ người dân thụ hưởng văn hóa.

- Lòng ghép việc biểu dương trong Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, chương trình “Ngày Văn hóa Việt Nam”, hội nghị tổng kết phong trào văn hóa và các hoạt động phù hợp.

- Không tổ chức khen thưởng tràn lan; lấy hiệu quả xã hội, sự tham gia của cộng đồng và khả năng nhân rộng làm tiêu chí chủ yếu.

7. Công tác kiểm tra, theo dõi, thống kê, báo cáo và tổng kết

- Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá kết quả hằng năm, tập trung vào mức độ tham gia của Nhân dân, số lượng người được thụ hưởng, chất lượng sản phẩm, hiệu quả truyền thông, khả năng duy trì và nhân rộng mô hình.

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn tại một số địa bàn, đơn vị; kịp thời chấn chỉnh các biểu hiện hình thức, lãng phí, thương mại hóa hoặc huy động đóng góp không phù hợp.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo kết quả về Sở Văn hóa và Thể thao trước ngày 28 tháng 11 hằng năm.

- Sở Văn hóa và Thể thao tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 05 tháng 12 hằng năm.

- Tổ chức sơ kết vào năm 2028; tổng kết giai đoạn vào năm 2030; lựa chọn, công bố và nhân rộng các mô hình tiêu biểu.

IV. MÔ HÌNH TỔ CHỨC CỦA THÀNH PHỐ HUẾ

1. Mô hình Chuỗi hoạt động “Ngày Văn hóa Việt Nam” tại thành phố Huế

Tổ chức liên hoàn từ ngày 18 đến ngày 24 tháng 11, kết nối ba trụ cột:

- **Đại đoàn kết:** cộng đồng dân cư là chủ thể.

- **Di sản:** bảo tồn, trao truyền và thực hành.

- **Sáng tạo:** tạo ra sản phẩm, câu chuyện và trải nghiệm mới từ nền tảng văn hóa.

Mỗi ngày có một nhóm hoạt động chủ đạo, nhưng không áp đặt cứng nhắc đối với xã, phường.

2. Mô hình “Mỗi xã, phường - Một không gian văn hóa cộng đồng”

Mỗi xã, phường chủ động lựa chọn ít nhất một không gian tiêu biểu để tổ chức hoạt động, có thể là:

- Đình làng, nhà văn hóa, di tích, nhà rường, nhà vườn.

- Làng nghề, chợ truyền thống, bến nước, không gian đầm phá.

- Trường học, thư viện, công viên, tuyến phố, quảng trường.

- Không gian văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số.

Không gian được tổ chức theo phương châm: “*Cộng đồng lựa chọn - địa phương hỗ trợ - nghệ nhân dẫn dắt - người dân thực hành - công nghệ lan tỏa*”.

3. Mô hình “Một địa phương - Một câu chuyện văn hóa”

- Mỗi xã, phường lựa chọn một câu chuyện tiêu biểu về lịch sử, con người, di sản, làng nghề, món ăn, địa danh, phong tục hoặc ký ức cộng đồng.

- Câu chuyện được thể hiện bằng một hoặc nhiều hình thức: trưng bày, sân khấu hóa, video, podcast, ảnh, bản đồ, sách bỏ túi, trình diễn, tour trải nghiệm.

- Các sản phẩm tốt được lựa chọn đưa lên nền tảng số chung của thành phố, hình thành “*Ngân hàng câu chuyện văn hóa Huế*”.

4. Mô hình “Hộ chiếu trải nghiệm văn hóa Huế”

- Xây dựng “Hộ chiếu trải nghiệm văn hóa Huế” giấy hoặc điện tử để người dân, học sinh và du khách tham gia trải nghiệm tại các bảo tàng, di tích, làng nghề, thư viện, không gian văn hóa.

- Người tham gia được xác nhận hoặc tích điểm sau mỗi hoạt động; khuyến khích hoàn thành hành trình tìm hiểu văn hóa Huế trong Tuần Văn hóa Việt Nam.

- Quà tặng khuyến khích sử dụng sản phẩm văn hóa sáng tạo, sách, bưu thiếp, sản phẩm làng nghề; bảo đảm phù hợp, tiết kiệm và chủ yếu huy động từ nguồn xã hội hóa hợp pháp.

5. Mô hình “Bảo tàng mở - Di sản kể chuyện”

- Mở rộng hoạt động của bảo tàng, di tích và thư viện ra không gian cộng đồng.

- Tổ chức trưng bày lưu động, kể chuyện hiện vật, gặp gỡ nhân chứng, nghệ nhân, nhà nghiên cứu; thiết kế hoạt động trải nghiệm dành cho gia đình và trẻ em.

- Khuyến khích miễn, giảm phí hoặc tổ chức khung giờ tham quan, trải nghiệm phù hợp theo quy định và điều kiện của từng đơn vị.

6. Mô hình “Sáng tạo trẻ từ di sản Huế”

- Tổ chức sân chơi sáng tạo dành cho học sinh, sinh viên, nhà thiết kế, nghệ sĩ trẻ, người làm công nghệ và cộng đồng khởi nghiệp.

- Khuyến khích sáng tạo phim ngắn, âm nhạc, thiết kế, trò chơi, sản phẩm số, quà tặng, thời trang và sản phẩm truyền thông lấy cảm hứng từ di sản Huế.

- Kết hợp giáo dục, trải nghiệm di sản và giao lưu với nghệ nhân, chuyên gia, cộng đồng chủ thể di sản, tạo nền tảng để thanh thiếu niên sáng tạo và lan tỏa giá trị di sản phù hợp, có trách nhiệm.

- Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ, tính xác thực và giá trị cốt lõi của di sản; có sự tham vấn của cơ quan chuyên môn, nghệ nhân và cộng đồng chủ thể.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Năm 2026

- Ban hành Kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng bộ nhận diện, thông điệp và tài liệu hướng dẫn.

- Triển khai thí điểm các mô hình: “Ngày Văn hóa Việt Nam” tại thành phố Huế, “Mỗi xã, phường - Một không gian văn hóa cộng đồng”; “Một địa phương - Một câu chuyện văn hóa”.

- Xây dựng nền tảng tổng hợp thông tin và bản đồ hoạt động.

- Tổ chức một số hoạt động điểm nhấn, chương trình nghệ thuật...

- Đánh giá, rút kinh nghiệm sau năm đầu tiên, để triển khai các năm tiếp theo.

2. Năm 2027

- Mở rộng các mô hình tại xã, phường.

- Tập trung chủ đề di sản và cộng đồng.

- Thí điểm “Hộ chiếu trải nghiệm văn hóa Huế”.

- Xây dựng các tuyến trải nghiệm văn hóa trong tháng 11.

3. Năm 2028

- Tổ chức sơ kết giữa kỳ.

- Tập trung xây dựng văn hóa gia đình, nếp sống và con người Huế.
- Hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá mô hình văn hóa cộng đồng.
- Biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả.

4. Năm 2029

- Tập trung hoạt động dành cho thanh thiếu niên, sáng tạo số và công nghiệp văn hóa.

- Tổ chức chương trình “Sáng tạo trẻ từ di sản Huế”.
- Hoàn thiện Ngân hàng câu chuyện văn hóa Huế.

5. Năm 2030

- Tổ chức chuỗi hoạt động tổng kết giai đoạn.
- Trưng bày, giới thiệu thành tựu và sản phẩm tiêu biểu.
- Đánh giá tác động; đề xuất định hướng tổ chức giai đoạn tiếp theo.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Kinh phí từ các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nguồn xã hội hóa, tài trợ, đóng góp tự nguyện và các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động lồng ghép nhiệm vụ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả cơ sở vật chất, nhân lực và nguồn lực hiện có.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa và Thể thao

- Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hằng năm; tham mưu tổ chức các hoạt động điểm nhấn cấp thành phố.

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị tổ chức hoạt động phù hợp; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá và lựa chọn mô hình tiêu biểu.

- Chủ trì phối hợp xây dựng sản phẩm truyền thông, triển lãm, hoạt động nghệ thuật, di sản, văn hóa cơ sở và chuyển đổi số.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố hướng dẫn tổ chức hoạt động tại khu dân cư.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền các hoạt động “Ngày Văn hóa Việt Nam”

- Chủ trì tham mưu báo cáo định kỳ, sơ kết và tổng kết theo quy định.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

- Hướng dẫn hệ thống Mặt trận các cấp lồng ghép nội dung “Ngày Văn hóa Việt Nam” với Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Phát huy vai trò Ban Công tác Mặt trận, người có uy tín, chức sắc tôn giáo, gia đình tiêu biểu, nghệ nhân và cộng đồng dân cư.

- Phối hợp vận động Nhân dân tham gia các hoạt động văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ di sản và cảnh quan.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục tổ chức Ngày nhà giáo Việt Nam đề cao văn hóa tôn sư trọng đạo, sinh hoạt chuyên đề, hoạt động ngoại khóa, tham quan, trải nghiệm di sản; khuyến khích giáo viên, học sinh sáng tạo sản phẩm truyền thông.

- Phối hợp triển khai mô hình “Mỗi trường học nhận chăm sóc một địa chỉ văn hóa”.

- Khuyến khích giáo viên, học sinh sáng tạo sản phẩm truyền thông, tìm hiểu văn hóa và lịch sử địa phương.

4. Sở Du lịch

- Chủ trì xây dựng, quảng bá các tuyến, điểm và sản phẩm du lịch văn hóa gắn với chuỗi hoạt động.

- Chủ trì triển khai mô hình “Hộ chiếu trải nghiệm văn hóa Huế”.

- Phối hợp vận động doanh nghiệp du lịch, cơ sở lưu trú, lữ hành tham gia phù hợp.

- Tăng cường giới thiệu “Ngày Văn hóa Việt Nam” tới khách du lịch trong nước và quốc tế.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp hỗ trợ ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, bản đồ số, nền tảng truyền thông và số hóa dữ liệu.

- Hướng dẫn các nội dung liên quan đến sở hữu trí tuệ, bảo hộ sản phẩm sáng tạo, nhãn hiệu và khai thác tài sản trí tuệ từ văn hóa.

- Tăng cường tuyên truyền trên nền tảng Hue S.

6. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị liên quan và khả năng cân đối ngân sách; nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan.

7. Sở Ngoại vụ

- Phối hợp quảng bá các hoạt động đến đối tác quốc tế, cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế và cộng đồng người nước ngoài tại Huế.

- Lồng ghép giới thiệu văn hóa Huế trong các hoạt động đối ngoại của thành phố.

8. Sở Nội vụ

- Phối hợp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu.

- Tham mưu lồng ghép tiêu chí, thành tích phù hợp trong phong trào thi đua của thành phố.

- Phối hợp hướng dẫn tổ chức hoạt động tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các cộng đồng tôn giáo.

- Phát huy vai trò già làng, trưởng bản, chức sắc, chức việc, người có uy tín; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc.

9. Công an thành phố

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và an toàn cho các hoạt động.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các yêu cầu về an ninh, an toàn theo quy định.

10. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố

- Tổ chức hoạt động văn hóa phù hợp trong lực lượng vũ trang.

- Phối hợp tổ chức hoạt động tại địa bàn biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; góp phần củng cố đoàn kết quân dân.

11. Báo và Phát thanh, Truyền hình Huế

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chương trình, phóng sự, tin bài tuyên truyền trước, trong và sau sự kiện.

- Tăng cường phản ánh hoạt động tại cơ sở; giới thiệu mô hình sáng tạo, nghệ nhân, người tốt, việc tốt và câu chuyện văn hóa cộng đồng.

- Phối hợp sản xuất, phổ biến sản phẩm truyền thông số đa nền tảng.

12. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động xây dựng hoạt động phù hợp; lồng ghép vào chương trình công tác hằng năm.

- Vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và hội viên tham gia.

- Khuyến khích xây dựng văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa ứng xử và môi trường làm việc lành mạnh.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch hằng năm trên cơ sở nhu cầu, đặc điểm và nguồn lực địa phương.

- Chủ động lựa chọn mô hình, không gian, nội dung và hình thức tổ chức; bảo đảm phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân.

- Chịu trách nhiệm thu thập, biên soạn và cung cấp các câu chuyện văn hóa địa phương hằng quý để phục vụ chuyên mục “Mỗi tuần một câu chuyện văn hóa Huế”.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Ban Công tác Mặt trận, trường học, cơ sở tôn giáo, nghệ nhân, doanh nghiệp, câu lạc bộ và cộng đồng dân cư.

- Ưu tiên hoạt động tại khu dân cư, thiết chế văn hóa, làng nghề, di tích, vùng dân tộc thiểu số, miền núi, ven biển, đầm phá và địa bàn còn khó khăn.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động huy động nguồn lực; bảo đảm tự nguyện, công khai, minh bạch, không để xảy ra lãng phí hoặc thương mại hóa lệch chuẩn.

- Báo cáo kết quả về Sở Văn hóa và Thể thao đúng thời hạn.

14. Thành đoàn Huế:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao triển khai mô hình “*Sáng tạo trẻ từ di sản Huế*”; phát động các cuộc thi sáng tạo video ngắn, thiết kế sản phẩm truyền thông số lấy cảm hứng từ văn hóa Huế trong đoàn viên, thanh niên.

- Phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong các hoạt động bảo tồn di sản, giữ gìn trật tự đô thị, bảo vệ cảnh quan, môi trường tại các di tích, điểm du lịch thông qua phong trào “Ngày Chủ nhật xanh”.

- Tuyên truyền, định hướng lối sống văn minh, nếp sống Huế và văn hóa ứng xử trên không gian mạng cho thế hệ trẻ.

15. Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế

- Chủ động tổ chức các chương trình giáo dục di sản, trải nghiệm di sản, tham quan chuyên đề, trình diễn Nhã nhạc cung đình Huế và nghệ thuật cung đình.

- Phối hợp nghiên cứu, xây dựng và tổ chức các chương trình giới thiệu, quảng bá giá trị di sản văn hóa Huế gắn với các hoạt động của Ngày Văn hóa Việt Nam.

16. Các bảo tàng, thư viện, di tích, cơ sở văn hóa, nghệ thuật

- Chủ động tổ chức trưng bày, triển lãm, giới thiệu chuyên đề, hoạt động trải nghiệm, giao lưu, trình diễn, truyền dạy và giáo dục di sản.

- Tăng cường hoạt động phục vụ cộng đồng, gia đình, học sinh, sinh viên và người yếu thế.

- Phối hợp xây dựng sản phẩm số, nội dung thuyết minh, câu chuyện hiện vật và chương trình “Bảo tàng mở - Di sản kể chuyện”.

VIII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Trước ngày 28 tháng 11 hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo kết quả về Sở Văn hóa và Thể thao để tổng hợp; trong đó nêu rõ số lượng hoạt động, người tham gia, sản phẩm đầu ra, nguồn lực, mô hình hiệu quả, tồn tại và đề xuất.

- Trước ngày 05 tháng 12 hằng năm, Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Văn hóa và Thể thao để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai tổ chức “Ngày Văn hóa Việt Nam” trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2026-2030, kèm theo phụ lục. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các đơn vị tại mục VII;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thùy Giang

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ trọng tâm triển khai “Ngày Văn hóa Việt Nam” tại thành phố Huế giai đoạn 2026 - 2030
(Kèm theo Kế hoạch số: 488 /KH-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Sản phẩm đầu ra
1	Xây dựng kế hoạch hằng năm	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành, Mặt trận, UBND xã, phường	Hàng năm	Kế hoạch hoặc văn bản hướng dẫn
2	Xây dựng hệ thống nhận diện và truyền thông	Sở Văn hóa và Thể thao	Báo và Phát thanh, Truyền hình Huế; Sở KH&CN	Hàng năm	Bộ nhận diện, chuyên mục, video, sản phẩm số
3	Chuyên mục “Mỗi tuần một câu chuyện văn hóa”	Báo và Phát thanh, Truyền hình Huế	Sở VH TT, UBND xã, phường; các cơ quan, ban ngành	Hàng năm	Chuyên mục, video, sản phẩm số
4	Lồng ghép Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc	Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố	UBND xã, phường; tổ chức thành viên	18/11 hằng năm	Hoạt động tại khu dân cư
5	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nhà giáo Việt Nam	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở VH TT, UBND xã, phường	20/11 hằng năm	Chuyên đề, ngoại khóa, tọa đàm...
6	Tổ chức hoạt động Ngày Di sản văn hóa Việt Nam	Sở Văn hóa và Thể thao	Bảo tàng, di tích, thư viện, địa phương	23/11 hằng năm	Trung bày, trình diễn, trải nghiệm di sản
7	Mỗi xã, phường - Một không gian văn hóa cộng đồng	UBND xã, phường	Mặt trận, cộng đồng, nghệ nhân	Hàng năm	Ít nhất 01 không gian/địa phương/năm
8	Một địa phương - Một câu chuyện văn hóa	UBND xã, phường	Sở VH TT, trường học, cộng đồng	Hàng năm	Video, ảnh, trưng bày, podcast hoặc sản phẩm số

9	Giáo dục văn hóa trong trường học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở VH TT, UBND xã, phường	Hàng năm	Chuyên đề, ngoại khóa, sản phẩm học sinh
10	Bảo tàng mở - Di sản kể chuyện	Các bảo tàng, không gian di sản	Sở VH TT, Sở Du lịch, UBND xã, phường	Hàng năm	Chương trình, hoạt động, sự kiện
11	Hộ chiếu trải nghiệm văn hóa Huế	Sở Du lịch	Sở VH TT, bảo tàng, di tích, doanh nghiệp	Thí điểm 2027, tiếp tục các năm tiếp theo	Hộ chiếu giấy hoặc điện tử
12	Sáng tạo trẻ từ di sản Huế	Thành đoàn Huế	Sở VH TT, Sở GD&ĐT, Đại học Huế, Sở KH&CN	Trọng tâm 2029	Cuộc thi, sản phẩm sáng tạo, triển lãm
13	Xây dựng cơ sở dữ liệu số về các hoạt động “Ngày Văn hóa Việt Nam	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở VH TT, Sở Du lịch, UBND xã, phường	Hàng năm	Cơ sở dữ liệu số, kết nối, chia sẻ trên nền tảng số của thành phố
14	Quảng bá và giao lưu quốc tế	Sở Ngoại vụ	Sở VH TT, Sở Du lịch, các đối tác	Hàng năm	Nội dung đa ngữ, chương trình giao lưu
15	Thi đua, khen thưởng	Sở Nội vụ	Sở VH TT, Mặt trận, địa phương	Hàng năm	Danh sách, quyết định biểu dương, khen thưởng
16	Kiểm tra, báo cáo, sơ kết, tổng kết	Sở Văn hóa và Thể thao	Các cơ quan, địa phương	Hàng năm; sơ kết 2028; tổng kết 2030	Báo cáo, bộ tiêu chí, hồ sơ mô hình tiêu biểu